

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM PỒ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST

Ngày: 24/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chảo Phù Hiến

2. Ông Khoàng Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngải Cui T; sinh ngày 28 tháng 12 năm 1981 tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Đ2, xã Ph, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngải Văn Vu và bà Tông Sừ Liu (đã chết); Bị cáo có vợ là Sần Ngải S và 03 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 16/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 32/2014/HSST, đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 01/02/2016, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/6/2022, sau đó tạm giam từ ngày 15/6/2022 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngải Cui T: Ông Lê Đình Thu, sinh năm 1960 - Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Thùng Văn Th, sinh năm 1982; địa chỉ: Bản C, xã Ph, huyện N, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Thùng Văn N1, sinh năm 1983; Thùng Văn G, sinh năm 1975; Cùng địa chỉ: Bản C, xã Ph, huyện N, tỉnh Điện Biên (đều vắng mặt). Sần Ngải S, sinh năm 1982; địa chỉ: Bản Đ2, xã Ph, huyện N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người phiên dịch cho Sần Ngải S:* Ngải S Q, sinh năm 1983; địa chỉ: Bản Đ2, xã Ph, huyện N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 09/6/2022, tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Đoàn Biên phòng S làm nhiệm vụ tại khu vực bản Đ2, xã Ph, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện tại nhà của Ngải Cui T có biểu hiện vi phạm pháp luật nên đã vào kiểm tra. Tại nhà T có 04 người đàn ông đang ngồi xung quanh bàn uống nước, gồm Ngải Cui T, Thùng Văn Th, Thùng Văn G, Thùng Văn N1 và vợ T là Sần Ngải S đang ngồi quay mặt về phía bếp lửa. Thấy tổ công tác vào nhà, T đã ném 01 mảnh giấy bạc vào bếp lửa. Tổ công tác yêu cầu T nhặt mảnh giấy bạc lên và giao nộp cho tổ công tác. Sau khi nghe tổ công tác giải thích, Th cũng đã tự giác lấy 01 bom kim tiêm từ trong túi áo bên trái đang mặc, giao nộp cho tổ công tác. Th khai nhận vừa sử dụng Heroine xong, nguồn gốc Heroine mà Th sử dụng là mua từ T với giá 32.000 đồng. Sau đó, T đã tự giác giao nộp cho tổ công tác số tiền 32.000 đồng và 01 bật lửa ga màu đỏ. Đối với 02 người đàn ông còn lại là N1 và G, tổ công tác không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 bom kim tiêm, 01 bật lửa ga đều đã qua sử dụng và tổng số tiền 32.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Ngải Cui T khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 06/6/2022, T đi bộ từ nhà đến khu vực Km42 thuộc bản Đ2, xã Ph, huyện N, tỉnh Điện Biên để tìm mua Heroine về sử dụng. Tại đây, T đã mua 02 gói Heroine của 01 người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết với giá 100.000 đồng. Trong 02 ngày 07 và 08/6/2022, T đã sử dụng hết 01 gói Heroine, còn 01 gói Heroine, T cất giấu ở chân cột nhà T, cạnh bàn uống nước. Sáng ngày 09/6/2022, T thuê Thùng Văn G đi làm ruộng cùng T, đến khoảng 14 giờ cùng ngày, cả 02 về nhà T ngồi nghỉ uống nước. Một lúc sau có Thùng Văn N1 đến hỏi xin số điện Gai của em trai T là Ngải S Q và hỏi mua 50.000 đồng Heroine của T nhưng T không có đủ Heroine bán, N1 vào nhà T ngồi chơi. Khoảng 05 phút sau, lại có Thùng Văn Th mang số tiền 32.000 đồng vào hỏi mua Heroine của T. T đồng ý bán, rồi vào lấy 01 gói Heroine ở chân cột nhà, dùng móng tay cạy cho Th 01 nửa. Th trả cho T số tiền 32.000 đồng và nhận cục Heroine mang đi sử dụng tại 01 bụi cây cách nhà T khoảng 10 mét, sau đó quay lại về nhà T ngồi chơi. Do đang lên cơn nghiện, T đã lấy nửa Heroine còn lại ra sử dụng bằng hình thức hít ở trong nhà T. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Đoàn Biên phòng S vào kiểm tra thì phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 1039/KL-KTHS, ngày 27/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

“- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000 đ (hai mươi nghìn đồng) có số mã hiệu cụ thể: KA 21188592 là tiền thật.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đ (mười nghìn đồng) có số mã hiệu cụ thể: PF 20719095 là tiền thật.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đ (hai nghìn đồng) có số mã hiệu cụ thể: EW 0402523 là tiền thật.

Hoàn lại toàn bộ mẫu vật gửi đến giám định.”

Tại Kết luận giám định số: 893/KL-KTHS, ngày 27/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

“- Không tìm thấy chất ma túy trong bơm tiêm và kim tiêm gửi giám định.

- Hoàn lại đối tượng giám định.”

Tại bản Cáo trạng số: 54/CT-VKSNP ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Ngải Cui T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngải Cui T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Thùng Văn Th vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra có lời khai như sau: Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 09/6/2022, tại nhà ở của Ngải Cui T, Thùng Văn Th đã mua 01 cục Heroine của T với giá 32.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được Heroine của T, Th đã mang cục Heroine ra 01 bụi cây cách nhà T khoảng 10 mét để sử dụng bằng hình thức chích. Dụng cụ sử dụng Heroine là 01 bơm kim tiêm và nước lọc Th đã chuẩn bị sẵn ở nhà. Sau khi sử dụng xong, Th về nhà T chơi, khi thấy tổ công tác vào kiểm tra Th đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 bộ bơm kim tiêm của Th.

Tại phiên tòa, người làm chứng Thùng Văn G vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra có lời khai như sau: Thùng Văn G được T thuê làm ruộng vào sáng ngày 09/6/2022 với giá 200.000 đồng/ngày. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì làm xong, G về nhà T ngồi nghỉ uống nước, hút thuốc lào. Khi đang ngồi nghỉ ở nhà T, G thấy Th đến mua Heroine của T với giá 32.000 đồng. Sau đó, G thấy Th đi ra khỏi nhà T, khoảng 05 phút sau thì Th quay lại vào nhà T uống nước. Quá trình tổ công tác vào kiểm tra, G nhìn thấy T giao nộp cho tổ công tác 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga, số tiền 32.000 đồng và thấy Th giao nộp cho tổ công tác 01 bơm kim tiêm.

Tại phiên tòa, người làm chứng Thùng Văn N1 vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra có lời khai như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 09/6/2022, N1 đi bộ vào nhà T hỏi xin số điện Gai của em trai T và hỏi mua 50.000 đồng Heroine

của T nhưng T không bán. Khi N1 đang ngồi uống nước ở nhà T, thì có Thùng Văn Th vào hỏi mua Heroine của T, T đồng ý bán. Sau đó, G thấy Th đi ra khỏi nhà T, khoảng 05 phút sau thì Th quay lại vào nhà T uống nước. Quá trình tổ công tác vào kiểm tra, G nhìn thấy T giao nộp cho tổ công tác 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga và số tiền 32.000 đồng và thấy Th giao nộp cho tổ công tác 01 bom kim tiêm.

Tại phiên tòa, người làm chứng Sần Ngải S trình bày: Sần Ngải S là vợ của bị cáo Ngải Cui T, vào khoảng 14 giờ ngày 09/6/2022, S đang ngồi quay mặt phía bếp lửa để nấu thức ăn. Trong khoảng thời gian này có 03 người đàn ông S không biết vào nhà S ngồi chơi, uống nước với chồng S là Ngải Cui T. Do 03 người đàn ông này và T nói tiếng Việt, S không hiểu họ nói gì, S cũng không biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy của T và Th.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ngải Cui T về tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Ngải Cui T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 32.000 đồng; tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bom kim tiêm bằng nhựa, 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Ngải Cui T nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Ngải Cui T nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Ngải Cui T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 15 khoảng 20 phút, ngày 09/6/2022, Ngải Cui T đã có hành vi bán trái phép 01 cục Heroine cho Thùng Văn Th với giá tiền là

32.000 đồng. Mục đích bị cáo T bán trái phép chất ma túy cho Th là để thu lợi bất chính.

Mặc dù, số Heroine bị cáo T bán cho Th đã được Th sử dụng hết, kết luận giám định không tìm thấy chất ma túy trong bơm tiêm và kim tiêm của Th và Cơ quan điều tra cũng không thu giữ được số Heroine nào khác của bị cáo T. Nhưng lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của Thùng Văn Th, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định về số tiền thu giữ của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngải Cui T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Do nghiện chất ma túy, bị cáo đã mua Heroine về sử dụng và bán lại cho người khác để thu lợi bất chính. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Ngải Cui T xuất thân trong gia đình nông dân nhưng không chịu lao động, sống buông thả nên đã nghiện ma túy. Ngày 16/5/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 32/2014/HSST, đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 01/02/2016, đã được xóa án tích. Sau khi trở về địa phương sinh sống, bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo tiếp tục phạm tội trong vụ án này, do đó bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt giữ, bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm làm ruộng, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bơm kim tiêm bằng nhựa, 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 32.000 (ba mươi hai nghìn) đồng.

[7] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo vì hành vi phạm tội của bị cáo là rõ ràng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Thùng Văn Th, tại phiên tòa Th có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử. Th là người đã mua Heroine của bị cáo T, do Th đã sử dụng hết Heroine trong bụi cây cách nhà T khoảng 10 mét, Cơ quan điều tra không thu giữ được Heroine của Th, nên không có căn cứ xử lý bị cáo về trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Th, ngày 06/9/2022 Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPHC đối với hành vi này của Th với hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với Thùng Văn N1 là người hỏi mua Heroine của bị cáo Ngải Cui T nhưng T không bán, Viện kiểm sát không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm. Đối với Thùng Văn G không liên quan và Sần Ngải S không biết việc mua bán ma túy giữa T và Th, Viện kiểm sát cũng không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm.

[10] Trong vụ án Ngải Củ T khai đã mua Heroine của 01 người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết vào ngày 06/6/2022 tại khu vực Km 42 thuộc bản Đ2, xã Ph, huyện N, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Hoa) sống tại xã Ph, huyện N, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngải Củ T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngải Củ T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 09/6/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 32.000 (ba mươi hai nghìn) đồng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bơm kim tiêm bằng nhựa, 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc.

(Vật chứng được niêm phong như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu vật chứng ngày 04/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngải Củ T.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Ngải Củ T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15

ngày, kể từ ngày tuyên án 24/11/2022; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh;
- Bộ phận HSNV Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Sao

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

